

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị (khoá XIII) về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị (khoá XIII) về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 46-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, yêu cầu và nội dung nêu trong Nghị quyết số 46-NQ/TW, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân và tổ chức Hội Nông dân trong tỉnh.

- Cụ thể hóa, triển khai thực hiện Nghị quyết phải gắn với chức năng, nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo thiết thực, hiệu quả; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, kịp thời sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện Nghị quyết.

### II - MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

#### 1. Mục tiêu

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng Hội Nông dân các cấp trong tỉnh vững mạnh, làm tốt vai trò đại diện; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần xây dựng, bảo vệ và phát triển quê hương, đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

#### 2. Chỉ tiêu phấn đấu thực hiện hàng năm

- Kết nạp từ 3.600 hội viên nông dân mới trở lên.

- 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp và chi hội trưởng được trang bị kiến thức về nông nghiệp, kinh tế nông thôn, nghiệp vụ công tác Hội.

- Có từ 97% cơ sở Hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Mỗi Hội Nông dân cấp huyện chỉ đạo thành lập ít nhất 01 chi hội nông dân nghề nghiệp, mỗi cơ sở hội thành lập ít nhất 01 tổ hội nông dân nghề nghiệp.

- Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghề cho 3.000 hội viên trở lên.

- 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phần đất và có từ 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp; mỗi tổ chức hội cơ sở xây dựng được một mô hình giảm nghèo bền vững trong nông dân.

- Phần đất 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế, vận động từ 2.800 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

### III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

#### 1. **Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân**

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh tập trung tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 46-NQ/TW gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết đại hội đảng các cấp, Chương trình hành động, kế hoạch của Tỉnh ủy và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nhất là Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025, Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 21/02/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần yêu lao động, sáng tạo của người nông dân; tiếp tục phát huy những phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

Đa dạng hóa và nâng cao tính hấp dẫn, thuyết phục trong công tác tuyên truyền, vận động để hội viên, nông dân thấy rõ quyền, lợi ích trong tham gia tổ chức Hội, hoạt động của hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ ở cơ sở. Rà soát,

sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi để nông dân phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế... gắn với chương trình, kế hoạch, đề án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường truyền thông về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật, mô hình hay, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Phát triển các hình thức tuyên truyền có tác động nhanh, sức lan tỏa rộng thông qua Internet, mạng xã hội để tăng cường kết nối giữa hội với hội viên, nông dân; xây dựng, phát triển hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân.

Phát huy vai trò của các mô hình “Chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp”, “câu lạc bộ” để tập hợp, đoàn kết nông dân, làm nòng cốt phát triển các phong trào nông dân; phát động phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể”; đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, hoạt động “Nhà nông sáng tạo”, “Nhà nông đua tài” để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

## **2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ**

Tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức hội nông dân các cấp trong tỉnh; kịp thời rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, hoạt động của hội. Đa dạng hoá phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi hội, tổ hội, câu lạc bộ, trọng tâm là chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt hội. Mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên và thành phần sinh hoạt trong chi hội, tổ hội. Xây dựng cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, tổ chức hội góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của hội.

Các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ hội, nhất là cán bộ lãnh đạo, bố trí chủ tịch hội là cấp uỷ viên cùng cấp có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ hội nông dân các cấp bảo đảm số lượng, chất lượng; có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng, nhất là cán bộ

chuyên trách, cán bộ cơ sở, chi hội trưởng. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực, phương pháp, kỹ năng công tác cho cán bộ hội các cấp.

Tiếp tục nghiên cứu thành lập mô hình Trung tâm Hỗ trợ nông dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân, tạo điều kiện thuận lợi để nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp hội đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chuyển giao khoa học kỹ thuật và công nghệ...

Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp hội, phát huy vai trò của ủy ban kiểm tra hội các cấp, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của hội.

### **3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh**

Đổi mới hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho nông dân và lao động trẻ nông thôn; mở rộng quy mô, ngành nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu lao động ở nông thôn; tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Phối hợp trong xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân.

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao trình độ, kỹ năng, hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, làm hạt nhân thúc đẩy quá trình “tri thức hoá nông dân”; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân, tạo bước đột phá trong xây dựng lực lượng nông dân chuyên nghiệp, tay nghề cao.

Chú trọng các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có cơ chế, chính sách để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân. Triển khai xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

Triển khai thực hiện tốt các hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; phát huy vai trò của Ngân hàng Chính sách Xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, nhất là đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách; mở rộng mô hình hội nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Chính quyền các cấp trong tỉnh quan tâm hàng năm bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, vận động nguồn lực xã hội cho Quỹ Hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

Quan tâm các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

Các cấp hội nông dân phát huy vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn.

#### **4. Tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động**

Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, xây dựng xã, huyện đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các xã khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của Nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn.

Tiếp tục phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở nông thôn; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của quê hương, đất nước.

Chính quyền các cấp trong tỉnh quan tâm, tạo điều kiện cho hội nông dân trực tiếp tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân; phối hợp triển khai thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

### **5. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Hội nông dân các cấp trong tỉnh chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả tham gia giám sát và phản biện xã hội về thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các nội dung liên quan về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tham gia giám sát hoạt động của chính quyền cùng cấp, việc thực thi công vụ, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Triển khai, thực hiện hiệu quả Luật dân chủ ở cơ sở, mở rộng dân chủ trực tiếp gắn với phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*" góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân. Phát huy vai trò của Hội nông dân các cấp trong việc tích cực, chủ động tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cùng cấp lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; tham gia hòa giải trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

### **6. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân**

Phát huy vai trò của Hội nông dân và nông dân trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hóa nông sản. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về chính sách, tiềm năng, cơ hội và môi trường đầu tư - kinh doanh trên lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn

tỉnh; ký kết các chương trình hợp tác, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; tranh thủ, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn.

Tích cực phối hợp với các tổ chức, đối tác trong và ngoài nước đẩy mạnh chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Thường xuyên tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân.

### **7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với hội nông dân**

Cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh tập trung chỉ đạo, tổ chức quán triệt, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hội nông dân, Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 21/02/2023 của Tỉnh ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; đồng thời, ban hành các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; chú trọng xây dựng tổ chức hội nông dân vững mạnh toàn diện; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới trong nông dân. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Hội nông dân.

Lãnh đạo cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh định kỳ làm việc với hội nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động hội; hàng năm tổ chức hoạt động đối thoại với nông dân và hội nông dân; tạo điều kiện cho hội nông dân thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Các cấp hội nông dân cần tăng cường phối hợp và thực hiện có hiệu quả hơn nữa các chương trình phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng cùng cấp trong tổ chức các phong trào hoạt động, các cuộc vận động... để mọi nông dân đều có điều kiện tham gia các phong trào hoạt động, các cuộc vận động của hội.

## **IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy**

- Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*hoàn thành trong tháng 3/2024*).

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*hoàn thành trong tháng 4/2024*).

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện.

## **2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo ban hành các chính sách có liên quan đến các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trong nghị quyết hàng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh để chỉ đạo triển khai trên địa bàn tỉnh; xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện (*thực hiện thường xuyên*).

## **3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành các kế hoạch, đề án, chính sách để thực hiện; tổ chức, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện của các cấp chính quyền (*thực hiện thường xuyên*).

## **4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các Hội quần chúng tỉnh**

Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*thực hiện thường xuyên*).

## **5. Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh**

Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết (*thực hiện thường xuyên*).

## **6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

Chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung



và kết quả thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*thực hiện thường xuyên*).

## 7. Ban Dân vận Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các cơ quan đại diện các ban đảng TW tại Đà Nẵng,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, BTV Tỉnh Đoàn,
- Các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- CPVP, CVNC,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**PHÓ BÍ THƯ**



**Lê Kim Toàn**